

Thái Bình, ngày 17 tháng 02 năm 2022

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI
Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong các cơ sở giáo dục


Căn cứ Công điện số 136/CD-BGDĐT ngày 08/02/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số việc cần lưu ý khi học sinh trở lại trường học trực tiếp; Quyết định số 406/QĐ-BGD&ĐT, ngày 27/1/2022, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học; Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế về Ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác y tế trường học năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Công văn số 456/UBND-KGVX ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 sau Tết Nguyên đán; Hướng dẫn số 136/HD-SYT ngày 17/12/2021 của Sở Y tế về hướng dẫn khung kịch bản phòng, chống dịch Covid-19 khi có trường hợp mắc Covid-19 tại cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Liên ngành Y tế - Giáo dục và Đào tạo ban hành “Hướng dẫn tạm thời công tác phòng chống Covid-19 trong các cơ sở giáo dục” trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

1. Hướng dẫn về việc xử lý các tình huống xuất hiện F0 tại trường học (Phụ lục 1).
2. Hướng dẫn về việc kiểm soát nguy cơ xâm nhập SARS-CoV-2 vào trong trường học (Phụ lục 2).
3. Hướng dẫn về việc kiểm soát giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 do tiếp xúc trong trường học (Phụ lục 3).
4. Hướng dẫn về việc vệ sinh, khử khuẩn tại các trường học, lớp học (Phụ lục 4).
5. Hướng dẫn về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học (Phụ lục 5).
6. Hướng dẫn về biểu đánh giá nguy cơ an toàn phòng, chống Covid-19 trong trường học (Phụ lục 6).
7. Chế độ thông tin, báo cáo
 - Phòng GDĐT tổng hợp số liệu (theo phụ lục 7) gửi về Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 huyện, thành phố, Sở GDĐT (qua mạng văn phòng liên thông, người nhận: đ/c Trần Đình Xuyên, phòng GDTrH).

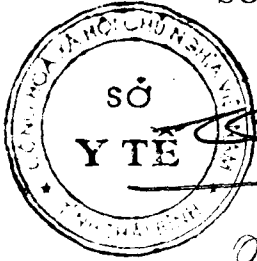


- Trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX cập nhật số liệu (theo biểu mẫu) trên Hệ thống quản lý nhà trường tại địa chỉ: dongbo.csdl.edu.vn.

- Thời gian báo cáo: trước 10h00 hàng ngày.

Trên cơ sở các hướng dẫn trên, liên Ngành Y tế - Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Đồng chí Lê Xuân Quảng, Trưởng khoa môi trường - y tế trường học, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (Điện thoại: 0988.643.156) hoặc Đồng chí Phạm Thị Huyền, chuyên viên phòng GDTrH, Sở GDĐT (Điện thoại: 0977.802.137) để phối hợp xử lý. 

SỞ Y TẾ




SỞ
Y TẾ

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Hòa

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PCD Covid-19 tỉnh;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và đào tạo;
- Ban Chỉ đạo PCD các huyện/TP;
- Các cơ sở giáo dục;
- Trung tâm Y tế các huyện/TP;
- Phòng Y tế các huyện/TP;
- Lưu VT Sở Y tế, Sở GDĐT 

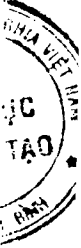
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



SỞ
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Hiền





Hướng dẫn về việc xử lý các tình huống xuất hiện F0 tại trường học

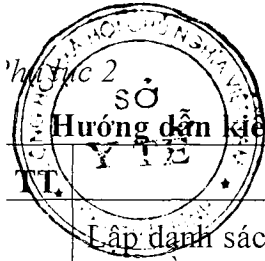
TT	Tình huống F0 là học sinh, giáo viên..	Điều tra ca lây nhiễm thứ phát và F1	Hướng xử trí		Tạm ngừng học tập trung/ tổ chức xét nghiệm		Ghi chú
1	F0 được phát hiện không đến trường (ít nhất 3 ngày trước)	Không phát hiện lây nhiễm thứ phát	Cách ly	F1	Học bình thường		
			Xét nghiệm	F1	Cùng bàn và bàn trên, dưới		
2	F0 đã được cách ly ngay theo quy định trước khi thành F0	Không phát hiện F0 do lây nhiễm thứ phát	Cách ly	F1	Cùng bàn và bàn trên, dưới		
			Xét nghiệm	F1	Cùng bàn, bàn trên, bàn dưới		
3	F0 được phát hiện trong lớp học	Không phát hiện F0 do lây nhiễm thứ phát	Cách ly	F1	Cùng bàn và bàn trên, dưới		
			Xét nghiệm	F1	Cùng bàn và bàn trên, dưới		
		Có F0 thứ phát cùng bàn/ cụm bàn liền kề	Cách ly	F1	Cùng bàn và bàn trên, dưới		
			Xét nghiệm	F1	Cùng lớp		
		Có F0 thứ phát không cùng bàn/ cụm bàn liền kề	Cách ly	F1	Cùng lớp		
			Xét nghiệm	F1	Cùng lớp		
		Có F0 thứ phát ở lớp khác cùng tầng	Cách ly	F1	Cùng lớp, Cùng tầng		
			Xét nghiệm	F1	Cùng lớp, Cùng tầng		
		Có F0 thứ phát ở lớp khác và khác tầng	Cách ly	F1	Cùng lớp, Cùng tầng, Cùng khối nhà		
			Xét nghiệm	F1	Cùng lớp, Cùng tầng, Cùng khối nhà		
Có F0 thứ phát ở lớp khác và ở	Cách ly	F1	Toàn trường				
	Xét	F1	Toàn trường				

		các khối nhà	nhận		
4	F0 là các thầy/cô giáo	Không phát hiện F0 do lây nhiễm thứ phát	Cách ly	Cách ly F1	
			Xét nghiệm	Giáo viên: Xét nghiệm toàn bộ những người tiếp xúc gần Học sinh: Xét nghiệm học sinh tiếp xúc gần ở những lớp cô lên lớp	
		Có phát hiện F0 do lây nhiễm thứ phát	Cách ly	Cách ly F1	
			Xét nghiệm	Giáo viên: Xét nghiệm toàn bộ những người tiếp xúc gần Học sinh: Xét nghiệm học sinh như mục 1, 2,3 ở trên	
5	Các nội dung khác				

5.1. Riêng đối với trường mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ nếu có 01 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 thì cho toàn bộ học sinh trong lớp giáo viên, người chăm sóc trẻ (F1), tạm nghỉ, cách ly, xét nghiệm sàng lọc, tổng vệ sinh, khử nhiễm. Sau 03 ngày xét nghiệm sàng lọc và đánh giá lại để quyết định tổ chức học trở lại nếu không phát hiện lây nhiễm thứ phát. Nếu có lây nhiễm thứ phát thì tiếp tục sàng lọc các đối tượng vào ngày thứ 5, ngày thứ 7 để phân loại F0, F1 và có thể tổ chức học trở lại chộp các trường hợp âm tính với SARS-CoV-2. (các trường hợp F0, F1 được xử lý theo quy định).

5.2. Về phương pháp tổ chức Test sàng lọc SARS-CoV-2

TT	Đối tượng	Thời gian Test	Nguồn Test nhanh
1	F1 cách ly và	- Tốt nhất 3 ngày đầu test 1 lần/ngày; - Test lại vào ngày thứ 5, thứ 7; - Nếu âm tính kết thúc cách ly (tự theo dõi sức khỏe thêm 7 ngày nữa); test lại vào ngày thứ 14	Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo PCD các địa phương, đơn vị/ hoặc xã hội hóa
2	Đối tượng nguy cơ khác	- Khuyến khích test 3 ngày/lần trong tuần đầu - Test lại vào ngày thứ 14	Khuyến khích các đối tượng chủ động và xã hội hóa (Ban chỉ đạo PCD các địa phương, đơn vị hướng dẫn)
3	Giám sát thường quy	- Test ngay khi phát hiện có triệu chứng nghi Covid-19/ hoặc khi tiếp xúc gần với yếu tố nguy cơ (ít nhất sau 24 giờ) - Có thể Test định kỳ 3 ngày/lần (nếu có nguồn lực)	Khuyến khích các đối tượng chủ động và xã hội hóa (Ban chỉ đạo PCD các địa phương, đơn vị hướng dẫn)



Hướng dẫn kiểm soát nguy cơ xâm nhập SARS-CoV-2 vào trong trường học

TT.	Các hoạt động	Yêu cầu	Ghi chú
1	Lập danh sách quản lý các đối tượng phải kiểm soát gồm: Giáo viên- người lao động, học sinh, người cung cấp dịch vụ	Kiểm soát tại cổng mỗi khi đến trường	
2	Bắt buộc phải khai báo y tế (khuyến khích khai báo trước khi đến trường bằng các hình thức như điện thoại, tin nhắn, nhóm Zalo..)	Tuyệt đối không đến trường nếu là F0, F1	
3	Bố trí bộ phận tiếp nhận khai báo y tế, kiểm soát nguy cơ (đo thân nhiệt, phát hiện nhanh nếu có triệu chứng Covid-19...) ngay tại cổng trường	Nếu có F0,F1 thì xử lý theo quy định	
4	Người cung cấp dịch vụ cho nhà trường phải có kết quả Test SARS-CoV-2 âm tính trong thời hạn 72 giờ	Chỉ cho vào trường khi đủ điều kiện	
5	Nếu trường có số lượng học sinh lớn có thể phân khung giờ phù hợp cho các khối học sinh (đủ để có thể kiểm soát dịch và không gây ùn tắc)	Theo KH của từng trường	
6	Nhà trường và giáo viên chủ nhiệm kiểm tra lại hàng buổi để phát hiện kịp thời các trường hợp F0, F1 sót lọt vào trong trường	Nếu có F0,F1 thì xử lý theo quy định	
7	Khi vào trong trường	Chỉ đến thẳng vị trí làm việc, học tập	
	Các trường có thể bổ sung thêm các biện pháp cần thiết		

Phụ lục

Hướng dẫn về việc kiểm soát giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 do tiếp xúc trong trường học



TT	Các hoạt động	Yêu cầu	Ghi chú
1	Không tổ chức các hoạt động tập trung đông người trong trường như chào cờ tập trung...	Nhà trường có quy định cụ thể	
2	Đối với giáo viên		
	- Hạn chế tối đa tương tác trực tiếp (khoảng cách dưới 2 m) với học sinh trong quá trình giảng dạy, quản lý lớp học	Thường xuyên	
	- Khử khuẩn tay và mang bảo hộ khi tiếp xúc với bài kiểm tra, đồ vật có tương tác giữa giáo viên, học sinh (nên chấm, trả bài kiểm tra tại trường)	Thường xuyên	
	- GV chủ nhiệm quản lý lớp các giờ giải lao	Thường xuyên và đảm bảo học sinh giải lao tại chỗ	
3	Đối với học sinh		
	- Thực hiện đúng các quy định của nhà trường	Thường xuyên	
	- Không mượn, sờ, chạm các đồ vật của các bạn	Thường xuyên	
	- Giải lao tại chỗ, không tụ tập đông người	Thường xuyên	
*	Các trường có thể bổ sung thêm các biện pháp cần thiết		

Phụ lục 4


Hướng dẫn về việc vệ sinh, khử khuẩn tại trường học, lớp học

TT	Các hoạt động	Yêu cầu	Ghi chú
1	Mở cửa thông thoáng lớp học; mùa hè sử dụng quạt, hạn chế không sử dụng điều hòa.	Thường xuyên	
2	Thực hiện lau các bề mặt tiếp xúc nơi công cộng, tại lớp học, tại nơi làm việc, học tập: Từ công trường, khóa, tay nắm cửa, công tắc điện, tay gạt vòi nước, mặt bàn, ghế, đồ dùng của học sinh, giáo viên (bút, đồ dùng, đồ chơi của học sinh,...) bằng dung dịch CloaminB 0,05% (tương đương 6-7 thìa cafe/10 lít nước sạch).	Thực hiện thường xuyên lau tối thiểu 02 lần/ mỗi khi đến lớp học, nơi làm việc và khi kết thúc	
3	Lau sàn nhà bằng dung dịch CloaminB 0,05% (tương đương 20 gram/10 lít nước hoặc 6-7 thìa cafe)	Tối thiểu 01 lần/ ngày hoặc trong trường hợp cần thiết khác, (có thể hướng dẫn học sinh tự vệ sinh dưới sự giám sát của giáo viên chủ nhiệm).	
4	Tại các lớp phải trang bị dung dịch sát khuẩn tay nhanh, đối với các lớp học có labo rửa tay thì phải đảm bảo đủ xà phòng và nước sạch.	Đủ, thường xuyên	
5	Các trường bố trí tăng cường chỗ rửa tay cho học sinh và giáo viên, đảm bảo khoảng cách, xà phòng và nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay nhanh.	Khoảng cách Tối thiểu là 1 m	
6	Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, đủ nước và xà phòng rửa tay tại các khu vệ sinh.	Hàng buổi phải tổng vệ sinh khu vực này	
7	Các phòng học bố trí thùng rác có nắp đậy, ít nhất mỗi phòng học đảm bảo được 02 loại thùng rác (01 thùng có túi đựng màu vàng - đựng rác thải là khẩu trang, khăn lau mũi, miệng và 01 thùng có túi đựng màu xanh - đựng rác thải sinh hoạt)	Thu gom và xử lý hàng ngày.	
8	Hướng dẫn học sinh không khạc nhổ bừa bãi, tránh đưa tay lên mũi, miệng, không sử dụng chung vật dụng cá nhân.		
	Các trường có thể bổ sung thêm các biện pháp cần thiết		

Phụ lục 5 SỞ

Hướng dẫn về an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học

TT	Các hoạt động	Yêu cầu	Ghi chú
1	Không được tụ tập ăn uống chung đồ ăn, uống	Thường xuyên và tuyệt đối	
2	Giáo viên và học sinh sử dụng nước uống riêng (không dùng chung bình, cốc uống nước..)	Thường xuyên và tuyệt đối phải dùng riêng	
3	Thực hiện nghiêm các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học.	Theo hướng dẫn về ATTP	
3	Việc thực hiện ăn bán trú tại lớp: Chỉ thực hiện đối với các trường có đủ điều kiện ăn bán trú tại lớp như:	Thường xuyên và tuyệt đối không ăn chung)	
4	Mỗi học sinh phải được bố trí suất ăn riêng, các dụng cụ chứa thức ăn dùng lại, bát, đĩa, thìa,...phải được đun sôi khử khuẩn trong khoảng 10 phút.		
5	Khi tổ chức ăn phải bố trí giãn cách, phân theo giờ cho các đối tượng	Khử khuẩn bàn ăn.. trước và sau mỗi đợt ăn	
6	Kiểm soát được nguồn cung cấp thực phẩm và người cung cấp thực phẩm.		
7	Kiểm soát được người chế biến thực phẩm.		



QUY TRÌNH 01

KIỂM SOÁT NGUY CƠ TÀI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Đối với học sinh

- Nhà trường có trách nhiệm thông báo và thực hiện ký cam kết với phụ huynh học sinh và thực hiện các nội dung sau:

+ Thường xuyên liên hệ trao đổi với nhà trường/ hoặc cơ sở y tế địa phương khi có dấu hiệu bất thường về sức khỏe của học sinh.

+ Đối với các trường hợp học sinh là F1 hoặc xuất hiện các triệu chứng nghi nhiễm như Sốt, ho, khó thở... thì không đến lớp học và phải tới các cơ sở y tế để khám bệnh, xét nghiệm Covid-19 hoặc tự xét nghiệm với sự giám sát của cán bộ y tế sau đó báo cáo kết quả xét nghiệm cho giáo viên chủ nhiệm lớp.

+ Đối với các trường hợp âm tính thì tự theo dõi sức khỏe và chỉ đến lớp sau khi sức khỏe trở lại bình thường, trường hợp dương tính hoặc đã được phát hiện là F0 trước đó thì thực hiện cách ly và điều trị theo quy định (theo chỉ định của y tế địa phương)

- Thực hiện kiểm tra thân nhiệt, giám sát sức khỏe trước khi vào lớp học đối với toàn bộ học sinh (đảm bảo khoảng cách tối thiểu khi thực hiện hoạt động này)

- Không để phụ huynh học sinh vào trong khuôn viên nhà trường đưa đón con em đi học trừ các trường hợp đặc biệt thì phải áp dụng các biện pháp 05K và khai báo y tế theo qui định.

2. Đối với giáo viên và nhân viên trong nhà trường

- Giáo viên, nhân viên làm việc trong nhà trường phải được tiêm phòng Covid-19 đầy đủ (trừ các trường hợp có chống chỉ định)

- Không tham gia các sự kiện tập trung đông người trong cộng đồng, đối với các cuộc họp trong nhà trường thì hạn chế số người tham gia hoặc khuyến khích tổ chức họp trực tuyến.

- Tự theo dõi sức khỏe bản thân và người trong gia đình, trong lớp học. Khi phát hiện người có dấu hiệu nghi nhiễm thì phải thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên xác định tình trạng nhiễm Covid-19.

- Báo cáo Ban giám hiệu nhà trường bố trí người thay thế trong trường hợp phát hiện bản thân là F0, F1 hoặc khi xuất hiện các triệu chứng nghi nhiễm Covid-19 mà không xác định chắc chắn tình trạng nhiễm và thực hiện cách ly theo quy định.

3. Đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định của nhà trường.

- Người cung cấp dịch vụ phải được tiêm chủng Covid-19 đầy đủ, không có các biểu hiện nghi nhiễm Covid-19, không trong thời gian theo dõi và cách ly y tế, trong một số trường hợp cần phải có kết quả xét nghiệm Covid-19 âm tính.

- Hạn chế tối đa việc người cung cấp dịch vụ liên quan vào bên trong nhà trường và chỉ tiếp xúc với những người có trách nhiệm và nhiệm vụ liên quan.

- Ngay khi hoàn thành nhiệm vụ liên quan phải rời khỏi nhà trường, luôn giữ khoảng cách với những người xung quanh.

** Lưu ý: Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên học sinh và người cung cấp dịch vụ trong nhà trường phải tuân thủ khuyến cáo 5K và các biện pháp phòng chống dịch của địa phương, đơn vị.*

QUY TRÌNH 02:
GIẢM THIỂU NGUY CƠ DO TƯƠNG TÁC TRONG DẠY HỌC VÀ
THỜI GIAN GIẢI LAO, ĂN NGỦ NGHỈ TẠI TRƯỜNG HỌC

Hoạt động tương tác trong dạy học

- Đối với các lớp học có sĩ số học sinh đông trong khi không gian lớp học chật hẹp hoặc có nguy cơ lây nhiễm Covid-19 cao do có các trường hợp dương tính mới được phát hiện tại trường học thì có thể thực hiện chia ca học (sáng/chiều).

Hạn chế các sinh hoạt tập trung đông người trong nhà trường, tổ chức chào cờ theo hình thức trực tuyến.

Trong thời gian giảng dạy giáo viên phải giữ khoảng cách với học sinh ít nhất 2 m trừ các tình huống đặc biệt.

Giáo viên và học sinh phải luôn đeo khẩu trang trong suốt thời gian học tập tại nhà trường. Nếu có điều kiện thì giáo viên nên sử dụng kính chắn giọt bắn trong quá trình giảng dạy.

Trong thời gian nghỉ giải lao khuyến cáo học sinh và giáo viên nghỉ ngơi tại chỗ, không tiếp xúc với học sinh và giáo viên lớp khác. Khuyến khích các nhà trường tiểu học chia nhỏ thời gian ra chơi theo mô hình của bậc trung học cơ sở và THPT.

Tạm dừng việc cung cấp nước uống tập trung, khuyến cáo phụ huynh và học sinh tự chuẩn bị nước uống trong quá trình học tập.

Đối với các nhà trường tổ chức ăn bán trú thì thực hiện cung cấp các suất ăn riêng, sắp xếp vị trí ngủ nghỉ của trẻ tại nhà trường theo vị trí ngồi học chính khóa.

Thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, đồ dùng học tập trong lớp học và đồ chơi của trẻ sau mỗi buổi học.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ
Phòng chống dịch Covid-19 tại các cơ sở giáo dục

Phần I. Thông tin chung về cơ sở giáo dục:

I. Tên cơ sở giáo dục:

II. Địa chỉ:

III. Cơ quan quản lý:

IV. Một số thông tin về quy mô của cơ sở giáo dục:

1. Tổng số học sinh trong nhà trường:

2. Tổng số CBCNV trong nhà trường:; trong đó: Số cán bộ phục vụ bao gồm (bảo vệ, nấu ăn (đối với cơ sở bán trú tổ chức ăn tập thể:....., tạp vụ, vệ sinh viên.....)

3. Khu vực các công trình vệ sinh: Số lượng tình trạng hiện tại (đảm bảo, đang xuống cấp.....):

4. Khu vực phân luồng và xử lý nhanh các tình huống khẩn cấp tại đơn vị:

.....

5. Cơ sở áp dụng hình thức ăn bán trú, tập trung:

Phần II. Thành phần đoàn tham gia đánh giá:

I. Đại diện cơ quan, đơn vị chuyên môn:

1. Ông(bà):..... -

2. Ông(bà):..... -

3. Ông(bà):..... -

4. Ông(bà):..... -

II. Đại diện cơ sở giáo dục:

1. Ông(bà):..... -

2. Ông(bà):..... -

3. Ông(bà):..... -

Phần III. Nội dung đánh giá

TT	Nội dung	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		Có đầy đủ	Có nhưng không đầy đủ	Không có	
A. Công tác tổ chức và hậu cần của nhà trường trong PCD					
<i>Điểm tối đa có thể đạt</i>		20			
1.	Có Quyết định thành lập Ban chỉ đạo PCD tại nhà trường, phân công nhiệm vụ cho các thành viên	4	2	0	
2.	Có Kế hoạch phòng chống dịch trong nhà trường, lịch trực cho các thành viên	4	2	0	
3.	Thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên và đột xuất việc thực hiện các biện pháp PCD trong nhà trường	4	2	0	
4.	Dự trữ và đảm bảo các vật tư phòng chống dịch trong nhà trường (khẩu trang, nước sát khuẩn tay, cloramin B, test xét nghiệm...)	4	2	0	
5.	Có sổ theo dõi F0 trong nhà trường, có thống kê báo cáo tình hình mắc hàng ngày hàng tuần	4	2	0	
3. Các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường trong PCD					
<i>Điểm tối đa có thể đạt</i>		20			
1.	Bố trí phòng cách ly y tế tạm thời	3	2	0	
2.	Có điểm rửa tay bằng xà phòng cho giáo viên và học sinh	3	2	0	
3.	Bố trí dung dịch sát khuẩn tay nhanh và khẩu trang trong các lớp học và khu vực cổng, hành lang	3	2	0	
4.	Có Pano, áp phích tuyên truyền, nội quy các biện pháp phòng chống dịch trong nhà trường tại các khu vực dễ tiếp cận	3	2	0	
5.	Trong các lớp học và khu vực hành lang, nhà vệ sinh được bố trí thùng đựng rác nắp đậy, có đạp chân.	3	2	0	
6.	Bố trí khu vực tập kết rác thải tại nơi khô	2	1	0	

TT	Nội dung	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		Có đầy đủ	Có nhưng không đầy đủ	Không có	
	ráo, có mái che và xa khu vực các lớp học				
7.	Có nhân lực, trang bị thực hiện lau, phun dung dịch Cloramin B để khử khuẩn trong nhà trường.	3	2	0	
C. Việc triển khai các hoạt động phòng chống dịch trong nhà trường					
Điểm tối đa có thể đạt		30			
1.1	Hàng ngày bố trí kiểm tra thân nhiệt và giám sát sức khỏe cho học sinh trước khi vào lớp học	3	2	0	
1.2	Có sổ theo dõi các trường hợp bất thường sức khỏe nghi nhiễm Covid-19 và F1	3	2	0	
1.3	Đảm bảo thông thoáng khí trong các lớp học	3	2	0	
1.4	Đảm bảo khoảng cách giữa học sinh với giáo viên và giữa học sinh với nhau	3	2	0	
1.5	Hạn chế giao lưu tiếp xúc giữa học sinh với nhau trong các buổi sinh hoạt, chào cờ, giờ giải lao, giáo viên thực hiện quản lý giám sát học sinh của mình.	3	2	0	
1.6	Thực hiện tạm dừng cung cấp nước uống tập trung, đảm bảo các biện pháp PCD trong hoạt động ăn ngủ bán trú.	3	2	0	
1.7	Thực hiện nghiêm túc khuyến cáo 5K trong nhà trường.	3	2	0	
1.8	Tổ chức thu gom và xử lý rác thải theo quy định.	3	2	0	
1.9	Thực hiện vệ sinh khử khuẩn môi trường sau các buổi học	3	2	0	
1.10	Có thực hiện ký cam kết và áp dụng các biện pháp PCD với đơn vị cung cấp dịch vụ cho nhà trường	3	2	0	
D. Diễn biến tình hình mắc Covid-19 trong nhà trường					
Điểm tối đa có thể đạt		30			
1	Số lớp học ghi nhận các ca mắc Covid-19 mới trong tuần gần nhất (bao gồm cả giáo	15			

TT	Nội dung	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		Có đầy đủ	Có nhưng không đầy đủ	Không có	
	viên):				
1.1	<20% số lớp học của nhà trường	15			
1.2	20-50% số lớp học của nhà trường	8			
1.3	>50% số lớp học của nhà trường	0			
2	Số ca bệnh lây lan thứ phát trong nhà trường trong tuần gần nhất:	15			
2.1	Không có lây nhiễm thứ phát	15			
2.2	Hệ số lây nhiễm thứ phát < 2	10			
2.3	2 < Hệ số lây nhiễm thứ phát < 5	5			
2.4	Hệ số lây nhiễm thứ phát ≥ 5	0			
Tổng điểm		100			

Phần IV. Kết luận và kiến nghị

4.1. Kết luận:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4.2. Kiến nghị:

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....

4.3. Ý kiến của cơ sở được kiểm tra:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Đại diện Đoàn đánh giá
(Ký ghi rõ họ tên)

Đại diện Cơ sở kiểm tra
(Ký ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ DỊCH COVID-19 TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

I. Mục đích đánh giá:

Đánh giá nguy cơ dịch bệnh COVID-19 trong nhà trường, từ đó đưa ra kiến nghị về các biện pháp khắc phục trực tiếp ngay tại cơ sở.

II. Phương pháp đánh giá:

Trên cơ sở các tiêu chí đánh giá người thực hiện nhiệm vụ sẽ đánh giá và cho điểm tùy vào mức độ đạt được. Một số tiêu chí có mức độ ảnh hưởng cao đến nguy cơ lây nhiễm sẽ được định mức điểm chấm cao hơn.

III. Nội dung đánh giá:

Đánh giá và cho điểm theo các tiêu chí trong bảng kiểm, sau đó cộng tổng số điểm của các tiêu chí để xếp mức độ đạt được của các cơ sở.

IV. Xếp loại:

1. Mức 1: Từ 90 – 100 Điểm:

Nguy cơ dịch bệnh thấp, Cơ sở giáo dục đã có sự chuẩn bị và triển khai đảm bảo tốt các điều kiện PCD COVID-19.

- Kiến nghị: Duy trì và bổ sung hoàn thiện đầy đủ các biện pháp PCD theo ý kiến góp ý của đoàn giám sát theo quy định.

2. Mức 2: Từ 75 – 89 Điểm:

Nguy cơ dịch bệnh trung bình, Cơ sở giáo dục đã có sự chuẩn bị và triển khai đảm bảo nhưng còn hạn chế.

- Kiến nghị: Cần bổ sung, triển khai khắc phục ngay các nội dung tồn tại để đảm bảo an toàn công tác dạy học trong nhà trường.

3. Mức 3: Dưới 75 Điểm:

Nguy cơ dịch bệnh cao, Cơ sở giáo dục chưa đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch, có thể xảy ra tình huống bùng phát dịch trong nhà trường.

- Kiến nghị: Đánh giá lại toàn diện công tác phòng chống dịch trong nhà trường để triển khai ngay các biện pháp PCD COVID-19 phù hợp, hiệu quả, từng bước giảm nguy cơ dịch bệnh.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC SINH, GIÁO VIÊN VÀ PHƯƠNG ÁN DẠY HỌC KHỎI PHÒNG GDĐT

Phụ lục 7

Cấp học	Học sinh					Giáo viên										Tổng số trường dạy trực tuyến	Tổng số trường dạy trực tiếp	Tổng số trường dạy kết hợp trực tiếp và trực tuyến	Tổng số trường trung dụng làm khu cách ly, nghỉ học)
	F0				F1	F0				F1	Số liệu tiêm vắc xin phòng Covid-19								
	Tổng số ca (tính từ ngày 07/02/2022)	Số mắc mới trong ngày	Đã khỏi (còn phải cách ly)	Đang điều trị		Tổng số ca (tính từ ngày 07/02/2022)	Số mắc mới trong ngày	Đã khỏi (còn phải cách ly)	Đang điều trị		Tiêm 01 Mũi	Tiêm 02 Mũi	Tiêm 03 Mũi	Chưa tiêm	Tổng				
Mầm non																			
Tiểu học																			
THCS																			
Tổng																			

Ngày/...../2022

1. Danh sách các CSGD dạy kết hợp trực tiếp và trực tuyến

STT	Tên trường	Huyện/Thành phố	Tổng số lớp	Số lớp học trực tuyến	Ghi chú
1					
2					
3					

2. Danh sách các CSGD dạy trực tuyến

STT	Tên trường	Huyện/Thành phố	Ghi chú

3. Danh sách các CSGD làm khu cách ly, nghỉ học

STT	Tên trường	Huyện/Thành phố	Ghi chú

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC SINH, GIÁO VIÊN VÀ PHƯƠNG ÁN DẠY HỌC KHÔI THPT VÀ GDTX

Ngày:

Tên đơn vị	Học sinh										Giáo viên										Phương án dạy học (Nhập số 1 vào ô tương ứng)			Lớp học trực tuyến																	
	F0				F1	Số liệu tiêm vắc xin phòng Covid-19					F0				F1	Số liệu tiêm vắc xin phòng Covid-19					Trực tiếp	Trực tuyến	Kết hợp trực tiếp và trực tuyến	Tổng số lớp toàn trường	Số lớp học trực tuyến																
	Tổng số ca (tính từ ngày)	Số mắc	Đã khỏi	Đang điều trị		Tiêm 1 mũi	Tiêm 2 mũi	Tiêm 3 mũi	Chưa tiêm	Tổng	Tổng số ca (tính từ ngày)	Số mắc	Đã khỏi	Đang điều		Tiêm 1 mũi	Tiêm 2 mũi	Tiêm 3 mũi	Chưa tiêm	Tổng																					

Chú ý: Người đã tiêm 2 mũi, 3 mũi không tổng hợp vào tiêm 1 mũi. Người tiêm đủ 3 mũi không tổng hợp tiêm 2 mũi.